

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂY HỒ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Điều 2., 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 20.;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30./2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số: 36/2022/TLST-HNGĐ ngày 17/02/2022 về việc Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:

- **Anh Đỗ Duy T, sinh năm 1982;**

- **Chị Dương Thị Thu H, sinh năm 1989;**

Cùng HKTT và cư trú: Tổ ., cụm 2, phường P T, quận Tây Hồ, TP Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] **Về quan hệ hôn nhân:** Anh Đỗ Duy T và chị Dương Thị Thu H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày ./6/2007 tại Ủy ban nhân dân phường P T, quận Tây Hồ, TP Hà Nội. Xác định đây là hôn nhân hợp pháp.

Nay anh, chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh, chị là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, cần được công nhận.

[2] **Về con chung:** Anh, chị có 02 con chung là Đỗ Duy P, sinh ngày 05./2005 và Đỗ Yến N, sinh ngày 23/8/2009. Anh, chị thỏa thuận: Giao anh T trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung, tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với chị H đến khi anh T có yêu cầu hoặc khi có quyết định thay đổi khác. Chị H được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở. Thỏa thuận của anh, chị hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội, nên cần được chấp nhận.

[3] **Về tài sản, nhà đất, công nợ chung:** Anh, chị xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] **Về các vấn đề khác:** Không có.

[5] **Về lệ phí Tòa án:** Anh T tự nguyện nộp 300.000đồng lệ phí giải quyết việc ly hôn.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Anh Đỗ Duy T và chị Dương Thị Thu H thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Anh, chị có 02 con chung là Đỗ Duy P, sinh ngày 05././2005 và Đỗ Yên N, sinh ngày 23/8/2009.

Giao anh T trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung đến khi con chung thành niên, đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định thay đổi khác.

Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với chị H đến khi anh T có yêu cầu hoặc khi có quyết định thay đổi khác. Chị H được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- **Về tài sản, nhà đất, công nợ chung:** Anh, chị xác định không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xét.

- **Về các vấn đề khác:** Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh T tự nguyện nộp toàn bộ 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: . ngày 16/02/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Tây Hồ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục pc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Tây Hồ;
- CCTHADS quận Tây Hồ;
- UBND phường P T, quận Tây Hồ, Hà Nội (số 77, quyển 01/200);
- Lưu HS/VP.

THẨM PHÁN